TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Báo cáo Tổng kết hoạt động phật sự Nhiệm kỳ 1997-2002

ISSN: 2734-9195 12:03 12/08/2023

Qua 5 năm hoạt động của nhiệm kỳ IV, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã thành tựu được nhiều Phật sự trọng đại. Có được những thành tựu đó chính là do Giáo hội ta có đường hướng hoạt động đúng đắn, phù hợp với Đạo pháp, Dân tộc trong xu thế phát triển của xã hội và thời đại.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG PHẬT SỰ NHIỆM KỲ IV (1997–2002)
(tại Đại hội Đại biểu Phật giáo Toàn quốc Lần thứ V do Hòa thượng Thích Hiển Pháp tuyên đọc tại Đại hội)

Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật Kính bạch chư Tôn Giáo phẩm Ban Chứng minh. Kính thưa Đoàn Chủ tọa, kính thưa Quý vị Khách quý, kính thưa Quý vị Đại biểu.

Hôm nay, giữa Thủ đô Hà Nội, mảnh đất ngàn năm văn vật, trái tim của tổ quốc, trong bầu không khí trang nghiêm, đoàn kết, hòa hợp, hoan hỷ chung của Đại hội, tất cả những người con Phật chúng ta từ mọi miền Đất nước vân tập về đây để cùng nhau điểm lại những Phật sự của Tăng, Ni, Phật tử Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã thực hiện trong 5 năm qua của nhiệm kỳ IV, thông qua Chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V của Giáo hội Phật giáo Việt Nam - nhiệm kỳ đầu của thế kỷ thứ 21, thế kỷ của hòa bình hợp tác và phát triển toàn cầu.

Trong Đại hội này, Ban Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam xin trình bày tóm tắt các mặt hoạt động Phật sự trong 5 năm qua như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm năm qua, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đồng hành cùng nhân dân cả nước, tiếp tục công cuộc đổi mới, đã từng bước phát triển trên các lãnh vực, nổi bật nhất là kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và ngoại giao, mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên xây dựng Dân giàu, nước mạnh, hòa hợp và hữu nghị với cộng

đồng các nước trên thế giới. Đặc biệt trong năm qua có những biến đổi sâu sắc, Hiến pháp năm 1992 đã được tu chỉnh, và được thông qua tại kỳ họp Quốc hội thứ I của khóa XI. Cuộc bầu cử Quốc hội khóa XI đã thành công tốt đẹp. Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đã thông qua nhiều văn kiện quan trọng nhằm tiếp tục sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện xã hội công bằng dân chủ và văn minh.

Các vị Giáo phẩm tiêu biểu của Giáo hội vừa được nhân dân tín nhiệm bầu làm Đại biểu Quốc hội khóa XI nói lên sự hòa nhập tích cực giữa Phật giáo với cộng đồng Dân tộc, tinh thần gắn bó giữa Đạo với Đời, phục vụ dân tộc - một truyền thống tốt đẹp của Phật giáo Việt Nam.

Trong tinh thần hòa hợp đoàn kết phụng đạo yêu nước, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đề ra chương trình hoạt động của Giáo hội phù hợp với tâm tư nguyện vọng của Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam tạo thành một sức sống mãnh liệt và là nguồn cổ vũ lớn lao cho Tăng, Ni, Phật tử trong cũng như ngoài nước tin tưởng vào chủ trương và đường lối lãnh đạo của Giáo hội, góp phần làm cho Giáo hội ngày càng trang nghiêm, phát triển vững mạnh trong lòng dân tộc. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít người lợi dụng hình thức Phật giáo gây ảnh hưởng không tốt đối với sự thống nhất Phật giáo. Nhưng với tinh thần hòa hợp, gắn bó với đất nước độc lập, Tổ quốc thống nhất, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã vững bước đi lên trong lòng Dân tộc, lớn mạnh theo uy tín và niềm tin của Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam trong và ngoài nước, có ảnh hưởng tốt với cộng đồng Phật giáo quốc tế.

Mặt khác, trên cơ sở chương trình hoạt động 6 điểm của Giáo hội cũng như các ban, ngành, viện trực thuộc Trung ương Giáo hội, qua 5 năm hoạt động, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã củng cố, sắp xếp tăng cường được nhân sự các ban, ngành, viện trực thuộc Trung ương làm việc đồng bộ, thực hiện có hiệu quả đường lối hoạt động của Giáo Hội. Các ban, ngành như Tăng sự, Giáo dục Tăng, Ni, Hoằng pháp, Văn hóa, Từ thiện xã hội Phật giáo quốc tế v.v.... đã có những bước chuyển biến tích cực. Mỗi ban, ngành, viện đều có chương trình hoạt động cụ thể, sinh động và đa dạng.

Tất cả những hoạt động đó đều dựa trên nguyên tắc thống nhất ý chí và hành động, thống nhất lãnh đạo và tổ chức từ Trung ương xuống địa phương Tỉnh, Thành hội Phật Giáo. Đặc biệt là đã thể hiện nhuần nhuyễn tinh thần đoàn kết hòa hợp, trưởng dưỡng đạo tâm, trang nghiêm Giáo hội.

Trong những năm qua, thiên tai lũ lụt đã liên tiếp xảy ra trên khắp ba miền đất nước, gây thiệt hại về tài sản vả con người, trị giá hàng ngàn tỷ đồng. Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã cùng với các cơ quan chức năng liên hệ, đồng bào cả

nước nỗ lực vận động cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, góp phần ổn định đời sống nhân dân các vùng bị lũ lụt trong phạm vi cả nước.

Từ những đặc điểm trên, hôm nay Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ V, không chỉ tổng kết các mặt hoạt động Phật sự trong nhiệm kỳ IV, nhiệm kỳ nối liền hai thế kỷ, tổng kết những thành tựu to lớn của 20 năm qua mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đạt được, sau hơn 20 năm hình thành và phát triển. Mà Giáo hội đã tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm thống nhất Phật Giáo, thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam (1981-2001). Đánh dấu một giai đoạn phát triển rực rỡ của lịch sử Phật giáo Việt Nam, những năm đầu thế kỷ 21, mở ra một kỷ nguyên mới, thế kỷ của hòa bình, thịnh vượng và phát triển.

II. CÁC THÀNH QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

A . VỀ MẶT TỔ CHỨC

1. Các ban, ngành, viện Trung ương

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ IV theo tinh thần Hiến chương đã được tu chỉnh, Giáo hội có 10 ban, ngành, viện hoạt động trực thuộc Trung ương. Mỗi Ban đều có nội quy sinh hoạt và văn phòng làm việc đặt tại Văn phòng Trung ương Giáo hội, hoạt động hài hòa dưới sự chỉ đạo và lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Ban Thường trực Hội đồng Trị sự đã tiến hành công tác tu chỉnh nội quy hoạt động của Ban Thường trực, quy chế hoạt động của các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo, chỉ đạo các Ban Trung ương soạn mới hoặc tu chỉnh Nội quy các Ban để trình thông qua và được phép thực hiện. Nhất là một số Ban trọng yếu của Giáo hội đã tổ chức được các khóa Hội thảo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn như: Bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính, bồi dưỡng hoằng pháp, bồi dưỡng nghiệp vụ giáo dục, nghiệp vụ từ thiện xã hội, hội thảo huynh trưởng cấp Dũng, cấp Tấn, mở trại huấn luyện Vạn Hạnh là trại cao nhất của Gia đình Phật tử, Đại hội mở rộng Ban Nghi lễ Trung ương, Ban Kinh tế Tài chính Trung ương...

Đồng thời, tại các địa phương, thực thi Thông tư của Trung ương Giáo hội, các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã triển khai, thực hiện nội dung các Nội quy hoạt động của mình và của các ban, ngành, viện Trung ương, góp phần tăng cường công tác xây dựng, củng cố và phát triển Phật sự tại địa phương, đề ra phương hướng hoạt động chung của các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo, thực hiện có hiệu quả chương trình hoạt động Phật sự của Trung ương Giáo hội và Tỉnh, Thành hội, giúp cho bộ máy làm việc của các Ban Trị sự sinh động và phong phú hơn. Nhất là qua các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính, bồi

dưỡng trụ trì, bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở trong mùa An cư kiết hạ hàng năm, như: thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Đồng Tháp, Đồng Nai, Kiên Giang và Phú Yên...

2. Cơ sở Văn phòng

Giáo hội Phật giáo Việt Nam có hai Văn phòng: Văn phòng 1 đặt tại chùa Quán Sứ, Hà Nội, Văn phòng 2 - Thiền viện Quảng Đức, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Văn phòng 1 tại chùa Quán Sứ, Hà Nội, được sự quan tâm giúp đỡ của Nhà nước và sự ủng hộ tài chính của Tăng, Ni, Phật tử đã khởi công trùng tu, đến nay công tác đã hoàn tất với kinh phí trên 1 tỉ đồng.

Văn phòng 2 tại thành phố Hồ Chí Minh đã có giấy phép xây dựng, hiện nay đang thi công công trình chính, ở giai đoạn 1, để hoàn tất khu chính điện, gồm: Chính điện, hội trường, tầng hầm và tầng trệt, các khu khác sẽ tiếp tục xây dựng khi hoàn tất giai đoạn 1 tổng chi phí trên 7 tỷ đồng.

3. Xây dựng và cũng cố các cấp Giáo hội tại địa phương

Thực hiện tinh thần Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã được tu chỉnh, nhằm kiện toàn hệ thống lãnh đạo, tổ chức và tăng cường hiệu năng hoạt động của Ban Trị sự các Tỉnh, Thành, trong nhiệm kỳ qua đã có 46 đơn vị Tỉnh - Thành hội Phật giáo tổ chức Đại hội theo đúng thời gian quy định, đặc biệt là tỉnh Vĩnh Phúc vừa Đại hội thành lập xong đầu năm 2002. Trên tinh thần trang nghiêm và trẻ hóa hàng kế thừa các cấp lãnh đạo Giáo hội cũng như Tỉnh, Thành hội Phật giáo, Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã kết hợp hài hòa giữa các quy định của Hiến chương và thực tế tại địa phương. Mỗi thành viên Ban Trị sự phải hội đủ các yếu tố phẩm chất đạo đức và năng lực để điều hành các hoạt động Phật sự ngày càng đa dạng, phong phú theo đà phát triển của xã hội. Trên lĩnh vực này, nhiều Tỉnh, Thành đã đi đầu và điển hình như: Thành hội Phật giáo Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, tỉnh: Hà Tây, Bắc Ninh, Nam Định, Lâm Đồng, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Long An, Đồng Tháp, Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Tiền Giang, Kiên Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh v.v...Tuy nhiên, việc quán triệt và thực hiện Hiến chương và quy định của giáo hội ở một vài đơn vị Tỉnh,Thành hội chưa được thực hiện một cách nghiêm túc, còn mang tính tự phát và tùy tiện.Do vậy, trong thời gian tới, Giáo hội cần quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo có hiệu quả hơn

Nhất là đối với các đơn vị Hà Tĩnh, Quảng Ninh dù có khó khăn về nhân sự, nhưng Trung ương Giáo hội đã từng bước tạo điều kiện để hình thành Ban Đại diện Phật giáo Tỉnh trong một tương lai gần, để tạo tiền đề cho các công tác Phật sự tại địa phương cũng như mối quan hệ nhất quán giữa Trung ương và địa

phương trong phạm vi toàn Giáo hội.

B. VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG PHẬT SỰ CHUYÊN NGÀNH

1. Về Tăng sự

Kế thừa những thành quả đã đạt được của nhiệm kỳ IV, Ban Tăng sự, theo chức năng và nhiệm vụ của mình, đã bám sát và triển khai các công tác trọng tâm theo chương trình hoạt động một cách xuyên suốt và có hiệu quả:

- Công tác thống kê Tăng, Ni, Tự viện là một trong những công tác trọng tâm của Giáo hội từ nhiệm kỳ II. Giáo hội đã tiến hành thống kê Tăng, Ni, Tự viện, đến nhiệm kỳ IV công tác đạt được kết quả tương đối tạm hoàn tất ở mức độ cụ thể và chính xác. Hiện nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong cả nước có:

* Tăng, Ni : 36.512 vị, trong đó: Bắc Tông: 21.606, Nam Tông: 9.976, Khất Sĩ: 2.354, Tỳ kheo: 11.161, Tỳ kheo ni: 7.817, Thức xoa ma na : 2.143, Sa di : 7.956, Sa di ni: 3.164, Điệu chúng: 4.262

* Tự viện : 14.321 ngôi: Bắc Tông: 12.036, Nam Tông: 539 ngôi, Tịnh xá: 361, Tịnh thất: 467, Niệm Phật đường: 918.

Việc xuất gia tu học, tạm trú, nhập khẩu hợp thức tại các Tự viện được tiến hành một cách có hiệu quả. Việc này đã giúp Trung ương Giáo hội cũng như địa phương quản lý Tăng, Ni, Tự viện được dễ dàng, góp phần làm cho đoàn thể Tăng, Ni tại các cơ sở Tự, Viện nhất tâm đoàn kết xung quanh Giáo hội. Đến nay, Trung ương Giáo hội đã cấp 9.126 chứng nhận Tăng, Ni trong cả nước, đổi mới 3.562 giấy chứng nhận Tăng, Ni. Nhưng tại một số ít nơi, một số vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế mới, bổ nhiệm Trụ trì hoặc thu nhận Tăng, Ni trẻ vào những Tự viện số Tỉnh, Thành v.v... vẫn còn gặp khó khăn, do thiếu sự quan tâm giúp đỡ ở địa phương, cũng như thủ tục còn nhiều phức tạp và vướng mắc không hợp lý, chưa có hướng giải quyết cụ thể giữa Nhà nước và các Qui định của Giáo hội.

Thực hiện tinh thần duy trì Tỳ Ni Luật tạng Phật chế, trưởng dưỡng Đạo tâm, trang nghiêm Giáo hội, tu tập Tam vô lậu học "Giới - Định - Tuệ", giữ gìn qui củ Tùng lâm, lợi lạc tự thân và lợi ích xã hội, trong nhiệm kỳ IV, có 45 đơn vị Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã tổ chức an cư kiết hạ, có từ 30.000 – 35.000 Tăng, Ni an cư tập trung, và Tăng, Ni an cư tại chỗ, trong tinh thần hòa hợp đoàn kết, không phân biệt Sơn môn, Hệ phái. Về nội dung tu học trong 3 tháng hạ, Ban giảng huấn các Trường hạ trích giảng các môn Kinh, Luật, Luận theo chương trình Cao cấp Phật học, Cơ bản Phật học, một số môn sinh hoạt ngoại khóa như sinh hoạt Giáo hội. v.v ... Đồng thời mời đại diện các cơ quan Ban Tôn giáo, Ban Tuyên

huấn, Mặt trận Tổ quốc v.v ... đến trình bày một số chuyên đề về chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo, báo cáo tình hình thời sự trong và ngoài nước cho Tăng, Ni các Trường hạ được thông suốt, để góp phần làm "tốt Đạo đẹp Đời" theo đúng chủ trương của Giáo hội. Qua đó, Trung ương Giáo hội đã cấp 6.910 chứng điệp an cư cho Tăng, Ni trong toàn quốc.

Đáp ứng yêu cầu thọ giới tu học, hành đạo của Tăng, Ni và để trang nghiêm ngôi Tam Bảo, Trung ương Giáo hội và các Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã quan tâm tổ chức các giới đàn. Số lượng giới tử thụ giới ngày càng đông. Các giới đàn đàn được tổ chức nghiêm túc đúng theo quy phạm tùng lâm, thể hiện tinh thần trách nhiệm và mối quan tâm hàng đầu của các vị tôn túc lãnh đạo Giáo hội từ Trung ương đến Tỉnh, Thành hội. Mặc dù một số đơn vị Tỉnh hội trong công tác tổ chức Giới đàn vì quá chú trọng số lượng, mà chưa chú trọng đầy đủ chất lượng của giới tử, nên đã ảnh hưởng đến một phần ý nghĩa và giá trị của Đàn giới. Trong nhiệm kỳ qua, Giáo hội đã tổ chức 64 Giới Đàn, với 14.885 giới tử, gồm : 3.096 Tỳ kheo, 2.817 Tỳ kheo ni, 2.143 Thức xoa, 3.065 Sa di, 3.764 Sa di ni và hàng ngàn giới tử phát nguyện thọ Thập thiện và Bồ Tát giới. Nhiều Tỉnh, Thành hội trong cả nước khi tổ chức Đại Giới đàn đã chú ý việc thụ giới theo nghi thức riêng giữa Bắc Tông và Nam Tông. Đồng thời có sự quan tâm đến nghi thức biệt truyền của Tăng, Ni Khất sĩ trong việc khảo hạch giới tử về môn Luật và nghi thức tụng niệm theo hệ phái. Ban Tổ chức, Thập sư truyền giới bao gồm các thành phần giáo phẩm của hệ phái cùng chủ trì và thực hiện một cách tốt đẹp trong tinh thần đoàn kết hòa hợp của người con Phật. Qua đó Trung ương Giáo hội đã duyệt cấp 14.140 chứng điệp thọ giới.

Cơ sở Tự viện, Tịnh xá, Tịnh thất, Niệm Phật đường là những tế bào của toàn thân Giáo hội. Do đó, công tác quản lý và điều hành cơ sở sinh hoạt tín ngưỡng tại địa phương là điều rất quan trọng. Căn cứ Nội quy Ban Tăng sự Trung ương, được sự tận tình giúp đỡ của các cơ quan chức năng lãnh đạo địa phương, Trung ương Giáo hội, Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội đã bổ nhiệm 657 Tăng, Ni Trụ trì các cơ sở Tự viện của Giáo hội trong toàn quốc.

Để tăng cường hiệu năng quản lý sinh hoạt, điều hành, hướng dẫn Tăng, Ni, Phật tử tu học, sinh hoạt về tín ngưỡng tại cơ sở, vị Trụ trì có chức năng là gạch nối, là cán bộ của Giáo hội tại địa phương trong phạm vi sinh hoạt tôn giáo cùng Trung ương Giáo hội, Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội đã phối hợp tổ chức các khóa bồi dưỡng Trụ trì trong mùa An cư kiết hạ hoặc sau mùa Hạ. Qua đó, đã bồi dưỡng được 1.864 Tăng, Ni Trụ trì các cơ sở tự viện của Giáo hội thuộc 16 đơn vị Tỉnh, Thành hội Phật giáo : thành phố Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Bến Tre, Cần Thơ, Đồng Tháp, An Giang, Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bạc Liêu, Phú Yên, Bình Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu, Long An, Kiên Giang v.v... nhất là tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Đồng Nai gần như tổ chức liên tiếp

trong nhiều năm.

Nhìn chung, tình hình sinh hoạt Tăng, Ni, tự viện tại các Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong cả nước tương đối ổn định, đoàn kết hòa hợp, tuân thủ Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, nội quy Ban Tăng sự Trung ương, thực hiện tốt các chính sách pháp luật, làm tròn bổn phận công dân, thực hiện hữu hiệu phương châm của Giáo hội "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội". Góp phần trang nghiêm, phát triển Giáo hội trong lòng dân tộc. Tuy nhiên vẫn còn một số rất ít Tăng, Ni, cơ sở Tự viện sinh hoạt chưa được đoàn kết thật sự, một số hình thức sinh hoạt chưa phù hợp, chưa đúng Chính pháp và Luật Phật, đã gây ra những phức tạp, khó khăn, làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự sinh hoạt Phật sự của các Tỉnh, Thành hội Phật giáo tại địa phương. Nhất là tình trạng khất thực phi pháp, lợi dụng giấy tờ giả mua bán đổi chác không hợp pháp, ở nhà trọ, nhà khách Phật tử v.v... của Tăng, Ni tại các Tỉnh, Thành phố lớn vẫn chưa được khắc phục và giải quyết ổn định.

2. Về Giáo dục Tăng, Ni

a. Nhằm đào tạo một thế hệ Tăng, Ni có trình độ cao về Phật học và thế học, để đảm nhận các công tác Phật sự của Giáo hội từ Trung ương đến địa phương và tham gia hoạt động quốc tế của Phật giáo, trong chương trình giáo dục của Giáo hội:

- Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội sau 5 năm hoạt động, Hội đồng điều hành đã tổ chức thi tốt nghiệp cho 98 Tăng, Ni sinh khóa II, và tổ chức Lễ bảo vệ Luận văn Tốt nghiệp cho 48 Tăng, Ni sinh xuất sắc khoá III. Thế mạnh của Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội là đã kết hợp với Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, tổ chức lớp học Triết Đông, qua đó đã có 39 vị Tăng, Ni sinh tốt nghiệp Cử nhân Triết Đông. Học viện cũng đã tổ chức chiêu sinh và khai giảng khóa IV cho 214 Tăng, Ni sinh đang theo học năm thứ nhất và trên 70 Tăng, Ni sinh lớp Cao đẳng Phật học tại Học viện với chiều hướng phát triển khả quan.

- Khóa IV Học viện Phật giáo Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh đã Hoàn tất chương trình giảng dạy, tổ chức thi tốt nghiệp phát bằng Cử nhân Phật học cho 278 Tăng, Ni sinh.

Rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, điều hành ở các khóa trước, khóa V Học viện Phật giáo Việt Nam đã có nhiều cải tiến trong chương trình học và dạy. Ngoài những Giảng sư về Phật học, Ban Giám hiệu cũng đã liên hệ mời thêm các vị giáo sư các trường Đại học hướng dẫn Tăng, Ni, trang bị đầy đủ những kiến thức nhất định về Phật học và thế học, có thể góp phần phục vụ cho Đạo pháp và Dân tộc một cách thiết thực và đạt hiệu quả cao hơn.

Đồng thời, Hội đồng điều hành Học viện Phật giáo Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức thi tuyển sinh và khai giảng năm học thứ nhất khóa V cho 368 Tăng, Ni sinh với một chương trình Phật học được nâng cao và phong phú hóa, để phù hợp với nhu cầu phát triển giáo dục của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong thời hiện đại.

Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế sau khi được phép của Chính phủ đã khai giảng khóa I có 115 Tăng, Ni sinh cao học và đã tốt nghiệp, đồng thời Hội đồng điều hành đã tuyển sinh và khai giảng năm học thứ nhất khóa II có 210 Tăng, Ni sinh theo học.

Nhằm thực hiện chương trình giáo dục nâng cao trình độ Phật học cho Tăng, Ni đã được cụ thể hóa trong chương trình giáo dục của Giáo hội, trong 5 năm qua Giáo hội cho phép Ban Trị sự Tỉnh hội Phật giáo Bà Rịa-Vũng Tàu mở khoá I, lớp Cao Đẳng Phật học tại Đại Tòng Lâm cho 211 Tăng, Ni sinh theo học, khóa II có 314 Tăng, Ni sinh và đã tốt nghiệp. Thành hội Phật giáo thành phố Hồ Chí Minh được Uỷ ban Nhân dân thành phố cho phép chiêu sinh khóa II lớp Cao đẳng Phật học, có 758 Tăng, Ni sinh đã tốt nghiệp và khai giảng khóa III có 578 Tăng, Ni sinh. Trung ương Giáo hội cũng đã cho phép Ban Trị sự Tỉnh hội Phật giáo Cần Thơ mở lớp Cao đẳng Phật học dành cho Tăng, Ni sinh các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long khu vực bên kia sông Hậu, khóa I đã có 115 Tăng, Ni sinh tốt nghiệp và đã khai giảng khóa II, đào tạo 68 Tăng, Ni sinh đang theo học lớp Cao đẳng Phật học tỉnh Lâm Đồng có 60 Tăng, Ni sinh đang hoạt động một cảnh có hiệu quả..

b. Song song với chương trình giáo dục hệ Đại học Phật học, trong nhiệm kỳ qua, Trung ương Giáo hội cũng đã kiện toàn cơ chế tổ chức và hệ thống giáo dục hệ Trung đẳng Phật học thông qua các trường Trung cấp Phật học trong cả nước. Về hệ thống trường Trung cấp Phật học, Giáo hội hiện nay có 30 trường đang giảng dạy từ năm thứ I đến năm thứ IV, hầu hết đã mở khóa gối đầu. Cả nước có 30 trường, hơn 3.000 Tăng, Ni sinh theo học, trong đó có trường Trung cấp Phật học Bạc Liêu vừa chính thức khai giảng khóa I, và đã có 26 trường làm lễ mãn khóa cho 2500 Tăng, Ni sinh. Các Tăng, Ni sinh tốt nghiệp tại các Trường trung cấp Phật học, các Tăng, Ni sinh tốt nghiệp trường Cao cấp Phật học, Học viện Phật giáo Việt Nam đa số đang tích cực phục vụ tại các ban, ngành, viện trực thuộc Trung ương Giáo hội, Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo, Ban Giám hiệu các trường Phật học hoặc Trụ trì tại các trú xứ để quản lý, điều hành các cơ sở tự viện tại địa phương. Có thể nói, trên nhiều lĩnh vực, các Tăng, Ni này đã hoàn thành tốt trọng trách được giao và điều đó một lần nữa khẳng định đường lối giáo dục Tăng, Ni của Giáo hội trong thời gian qua là Hoàn toàn đúng đắn, đạt hiệu quả cao và ngày càng phát triển.

c. Nhằm tạo điều kiện căn bản cho những Tăng, Ni mới xuất gia tu học Phật pháp đồng thời làm cơ sở cho việc tuyển sinh tại các trường Trung cấp Phật học, các lớp Sơ cấp Phật học đã được tổ chức và đi vào hoạt động tại một số Tỉnh, Thành hội theo chương trình giáo dục hệ Cao cấp. Có gần 2000 Tăng, Ni sinh đã tốt nghiệp và hơn 2.500 Tăng, Ni sinh đang theo học tại các lớp Sơ cấp Phật học tại các Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong toàn quốc như thành phố Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, Thừa Thiên-Huế, Khánh Hòa, Long An, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Phú Yên, Lâm Đồng, Đắc Lắc, Cà Mau và An Giang...

d. Đối với chư Tăng Nam Tông Khmer tại các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, được sự giúp đỡ của các cơ quan lãnh đạo chính quyền. Mặt trận, Ban Dân tộc ở Trung ương và địa phương, Giáo hội đã mở các lớp Vini sơ cấp và Pali Tại Kiên Giang và Sóc Trăng có 2500 Tăng, Ni sinh, lớp Cao cấp Phật học Pali tại Trà Vinh có 500 Tăng sinh, tổng cộng có 3.000 chư Tăng Khmer theo học. Các lớp bổ túc văn hoá được hình thành tại các chùa thuộc đồng bằng sông Cửu Long, có hơn 1000 Tăng sinh, học sinh theo học, góp phần tốt đẹp vào chương trình giáo dục Tăng, Ni của Giáo hội.

e. Trong những nhiệm kỳ qua, được sự giúp đỡ của Chính phủ và các cơ quan ở Trung ương và địa phương, Giáo hội đã có 152 Tăng, Ni du học tại các nước. Trong đó, do mối giao lưu văn hóa giáo dục Việt Nam và Ấn Độ, nên đã có 96 Tăng, Ni sinh du học tại đây. Ngoài ra, gần 50 Tăng, Ni sinh du học ở các nơi khác như Nhật Bản (2) , Sri Lanka (11), Mianmar (8), Thái Lan (2), Trung Quốc (6), Pháp (4), Úc (3), Mỹ (4), Đài Bắc (16) v.v... Tăng, Ni sinh đang theo học chương trình Cao học Phật học. Như vậy, Giáo hội đã đào tạo được 8 Tăng, Ni có trình độ Tiến sĩ, 20 Tăng, Ni có trình độ Thạc sĩ, 40 Tăng, Ni sinh sắp hoàn tất chương trình Cao học, Tiến sĩ và số còn lại đang theo học chương trình Cao học Phật học. Về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm Giáo dục Phật giáo: Tại thành phố Hồ Chí Minh, Ban Giáo dục Tăng, Ni Trung ương đã tổ chức khai giảng khóa Bồi dưỡng Sư phạm cho thành viên Ban Giáo dục Tăng, Ni, Ban Giảng huấn các trường Trung cấp Phật học phía Nam từ ngày 12-11 đến ngày 1-12-2001 tại Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam với hơn 300 vị tham dự.

Tại Thành phố Hà Nội, Ban Giáo dục Tăng, Ni cũng đã tổ chức thành công khóa Bồi dưỡng nghiệp vụ Giáo dục Sư phạm Phật giáo cho chư Tôn đức Tăng, Ni các Tỉnh, Thành hội Phật giáo phía Bắc, từ ngày 18 đến ngày 28-12-2001 tại chùa Liên Phái, Hà Nội, với hơn 150 vị tham dự, đạt kết quả tốt đẹp.

Nhìn chung, công tác giảng dạy và nội dung học tập tại các trường của Giáo hội đã kết hợp hài hòa giữa nội điển và ngoại điển. Thái độ học tập rất nghiêm túc, chuyên cần. Nề nếp sinh hoạt của nhà trường cũng như đời sống tu học của

Tăng, Ni sinh luôn được Ban Giám Hiệu và Ban Trị sự quan tâm giúp đỡ và cải tiến.

Bên cạnh những thành quả rất đáng khích lệ, chúng ta phải thẳng thắn nhìn nhận rằng nội dung chương trình giảng dạy và học tập của Giáo hội đề ra chưa Hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh thực tế ở một vài địa phương. Mặt khác, chất lượng đào tạo và kết quả học tập của khá nhiều Tăng, Ni sinh chưa cao, do thiếu giáo sư, nhất là giáo trình, giáo án của các cấp vẫn chưa được biên soạn một cách thống nhất Hoàn chỉnh.

3. Về Hoằng pháp

Trong sự nghiệp hoằng dương chính pháp, lợi lạc quần sinh của Giáo hội, chương trình thuyết giảng Phật pháp tại các lớp giáo lý, các giảng đường lớn ở những Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã được thực hiện liên tục và phát triển đồng bộ từ hình thức đến nội dung. Có một số đơn vị Phật giáo Tỉnh, Thành hội đã phát triển chương trình thuyết giảng Phật pháp đến tận các quận, huyện, thị xã, đơn vị tự viện như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hà Tây, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Long An , Đồng Tháp ... Mỗi nơi, hàng năm trung bình có từ 500 đến 1000 hoặc 1500 Phật tử đến thính pháp, học Phật.

Nhằm đào tạo những nhân tố mới kế thừa công tác hoằng pháp, tiến tới thành lập Giảng sư đoàn Trung ương và các Tỉnh, Thành, hiện nay Ban Hoằng pháp Trung ương đang đào tạo 2 lớp Trung cấp và Cao cấp Giảng sư, có hơn 400 Tăng, Ni giảng sinh đang theo học.

Để nâng cao kiến thức và khả năng chuyên môn thuyết giảng, Ban Hoằng pháp Trung ương đã tổ chức các lớp Bồi dưỡng giảng sinh cho phía Bắc và phía Nam tại Văn phòng Trung ương Giáo hội, cũng như tại Thừa Thiên-Huế, thành phố Đà Nẵng và Bình Định đạt kết quả tốt đẹp. Ban Hoằng Pháp cũng đã cho ấn hành các tập tài liệu nghiên cứu diễn giảng để phục vụ cho giảng sinh và ủy viên Hoằng pháp các Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong cả nước.

Trong mùa An cư kiết hạ hằng năm, Ban Hoằng pháp phối hợp cùng Văn phòng Trung ương Giáo hội tổ chức đi thăm và thuyết giảng Phật pháp tại các trường hạ miền Bắc, miền Trung, miền Đông, miền Tây và thuyết giảng trên 500 thời pháp, tạo nên một bầu không khí học Phật sôi nổi, phát huy chính tín, chính kiến cho Tăng, Ni, Phật tử. Đặc biệt, Ban hoằng pháp Trung ương Giáo hội phối hợp cùng Ban biên tập Báo Giác Ngộ tổ chức 2 khóa Phật học Hàm thụ có hơn 3000 Tăng, Ni, Phật tử trong và ngoài nước ghi danh theo học, đồng thời để có đủ tài liệu cho các học viên nghiên cứu học tập, Ban tổ chức khóa học Hàm thụ đã cho ấn hành 4 tập Phật học Cơ bản bao gồm các bài giảng và nghiên cứu

của các giảng sư trong Ban Giảng huấn biên soạn.

Điểm nổi bật trong công tác Hoằng pháp ngày nay là không những thực hiện đúng theo tôn chỉ và mục đích của Chính pháp, mà còn được vận dụng một cách "khế lý, khế cơ" vào hiện thực cuộc sống trên 2 phương diện lý thuyết và thực hành. Với kết quả như vậy, chứng tỏ rằng chính yếu tố đoàn kết thống nhất các tổ chức hệ phái Phật giáo trên quy mô cả nước đã đưa đến sự thống nhất về quan điểm tư tưởng và giáo lý trong chương trình thuyết giảng Phật pháp tại các đạo tràng, Tự viện và trong Tăng, Ni, Phật tử ngày nay.

Song song với những ưu điểm và thành quả đạt được, mối ưu tư nhất mà Ban Hoằng pháp chưa đáp ứng được hiện nay là vấn để phân bổ các giảng sư đến giảng Phật pháp tại các tỉnh thiếu giảng sư, nhất là các tỉnh vùng sâu vùng xa vì nhiều lý do khác nhau. Trong nhiệm kỳ tới, Ban Hoằng pháp Trung ương hy vọng sẽ khắc phục và nỗ lực thực hiện nhằm đáp ứng từng bước yêu cầu cấp thiết này trong những điều kiện và khả năng cho phép, đồng thời còn phải nhờ sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi của các cơ quan hữu quan liên hệ.

4. Về Nghi Lễ

Với những đặc thù của truyền thống từng hệ phái, từng địa phương, từng vùng, do đó thực hiện được hình thức nghi lễ thống nhất vốn là việc khó áp dụng. Tuy nhiên, trên đại thể của tinh thần Phật giáo, nghi lễ đã được chấp nhận thống nhất về hình thức và một số nội dung dành cho các ngày lễ lớn hàng năm như: Phật đản, Vu Lan, Thành đạo và các lễ tưởng niệm v.v ... Trung ương Giáo hội đã có Thông bạch hướng dẫn cụ thể về việc tổ chức các ngày lễ lớn trong năm của Phật giáo. Đại lễ Phật đản hàng năm được tổ chức long trọng, trang nghiêm tại các đơn vị Tỉnh, Thành hội Phật giáo. Đặc biệt ở Hà Nội, Hải Phòng, Hà Tây, thành phố Hồ Chí Minh, Thừa Thiên-Huế, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Tháp, Kiên Giang v.v... tại các lễ đài tập trung, có hàng ngàn Tăng, Ni, Phật tử tham dự trong không khí trang nghiêm và hoan hỷ. Có nơi tổ chức xe hoa, rước kiệu Phật, thả đèn trên sông, đốt pháo hoa để chào mừng và cúng dường ngày Đản sinh Đức Phật một cách long trọng.

Một số đơn vị Phật giáo Tỉnh, Thành hội đã tổ chức được các lễ đài tập trung tại các quận, huyện trong ngày đại lễ. Điều này đã khẳng định sự phát triển và ổn định của các sinh hoạt Phật giáo từ Trung ương đến cơ sở trong tinh thần hòa hợp, đoàn kết, nhất tâm hướng về các ngày kỷ niệm lịch sử thiêng liêng của những người con Phật trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Nhất là lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam được tổ chức trong phạm vi cả nước tại các Tỉnh, Thành hội Phật giáo đạt kết quả tốt đẹp.

Lễ Vu lan Báo hiếu thường trùng hợp với ngày Thương binh liệt sĩ 27/7 hàng năm. Cho nên đây cũng là một thắng duyên để Tăng, Ni, Phật tử cả nước thể hiện trọn vẹn tinh thần đền ơn đáp nghĩa đối với Tổ quốc và nhân dân, qua các lĩnh vực : ủy lạo thương binh bệnh binh, trợ giúp và đỡ đầu các gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, ủng hộ các công trình xã hội phúc lợi, tặng quà tình nghĩa cho người nghèo, già cả, neo đơn v.v..., báo đáp bốn ân trong muôn một của người con Phật, mang tinh thần cao đẹp "uống nước nhớ nguồn, thương người như thể thương thân" - một truyền thống nhân bản tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, thể hiện phương châm hoạt động của Giáo hội "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội" một cách sâu sắc và đầy ý nghĩa.

Đồng thời, lễ tưởng niệm các bậc tiền bối hữu công trong sự nghiệp hoằng dương Đạo pháp và xây dựng đất nước như Quý cố Hòa thượng Thích Đức Nhuận - Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hòa thượng Thích Đôn Hậu - Phó Pháp chủ kiêm Giám luật, Hòa thượng Thích Mật Hiển, Hòa thượng Thích Ấn Lâm, Hòa thượng Thích Minh Nguyệt, Hòa thượng Thích Giác Nhu, Hòa thượng Thích Tâm Thông, Hòa thượng Thích Huệ Thành, Hòa thượng Mahasaray - Phó Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Thủ - Chủ tịch đầu tiên Hội đồng Trị sự, Hòa thượng Thích Thế Long, Hòa thượng Thích Thiện Hào, Kim Cương Tử, Hòa thượng Thích Thiện Siêu - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Trị sự, Quý Hòa thượng Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự: Hòa thượng Thích Giới Nghiêm, Hòa Thượng Thích Bửu Ý, Hòa thượng Thích Siêu Việt, Hòa thượng Thích Thanh Chân, Hòa thượng Thích Thuận Đức Hòa thượng Hộ Nhẫn, Hòa thượng Châu Mum, và Quý Hòa thượng trong Ban Thường trực Hội đồng Trị sự: Hòa thượng Từ Hạnh, Hòa thượng Thích Thanh Kiểm, Thượng tọa Thích Viên Thành, Ni sư Thích nữ Huỳnh Liên, và chư tôn đức thành viên Hội đồng Chứng minh, Hội động Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam một cách trang nghiêm, trọng thể, có hàng ngàn Tăng, Ni, Phật tử tham dự, thể hiện tinh thần tri ân và báo ân của người con Phật.

Ngoài ra, Giáo hội cũng đã có những hướng dẫn đúng đắn trong lĩnh vực vận động Tăng, Ni, Phật tử thực hiện nếp sống văn hóa mới, hạn chế các hủ tục và những hoạt động mang tính chất mê tín dị đoan, Hoàn toàn xa lạ với chính pháp, không phù hợp với trào lưu tiến hóa của xã hội.

Tuy nhiên, đây là một việc làm rất tế nhị, đòi hỏi chúng ta phải phân định chính xác những khác biệt của các sinh hoạt tín ngưỡng dân gian với các hoạt động mê tín, hủ tục. Vì thế, bên cạnh việc ban hành các thông tri thông bạch nhắc nhở sinh hoạt nghi lễ đúng chính pháp, Giáo hội Trung ương cũng như địa phương đã từng bước động viên, cổ cũ Tăng, Ni, Phật tử thường xuyên đến chùa nghe pháp, hướng dẫn đọc và nghiên cứu kinh sách cùng các tập Văn, Báo Giác Ngộ của Giáo hội, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa lành mạnh có tính giáo dục,

phân tích và phê phán những hoạt động hủ tục, dị đoan sai lệch và những hậu quả tiêu cực do các hoạt động này mang lại để qua đó Tăng, Ni, Phật tử hiểu rõ thế nào là niềm tin chân chính, tự tạo cho mình một phong cách trang nghiêm trong sinh hoạt tín ngưỡng, từng bước xa rời các hoạt động mê tín, dị đoan và hủ tục, tích cực góp phần phát huy sự trong sáng của nền giáo lý Đạo Phật.

5. Về Văn hóa

Với tinh thần phát huy nền văn hóa nhân bản, đạo đức và mang bản sắc dân tộc, Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn luôn quan tâm thực hiện các mặt công tác trong lĩnh vực văn hóa trong nhiệm kỳ qua.

Tập Văn định kỳ của Ban Văn hóa Trung ương được ra ngay từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã được 54 số, mỗi số từ 3000 đến 5.000 bản. Các Tập Văn luôn luôn cải tiến về hình thức và nâng cao nội dung để đáp ứng nhu cầu của độc giả ngày càng nhân rộng. Do nhu cầu nghiên cứu, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã có văn thư xin phép các cơ quan chức năng để chuyển đổi Tập Văn thành Tạp chí Văn hóa Phật giáo và đến nay đang chờ được giải quyết.

Sau Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ IV, Ban Văn hóa trung ương đã biên tập và ấn hành các tập Kỷ yếu Đại hội làm cơ sở nghiên cứu cho Tăng, Ni, Phật tử và độc giả các giới trong và ngoài nước.

Báo Giác Ngộ tuy chính thức là tiếng nói của Thành hội Phật giáo thành phố Hồ Chí Minh, nhưng vì Phật giáo chỉ có một tờ báo duy nhất nên cũng được xem là tờ báo thông tin chung của Giáo hội. Kể từ ngày có sự thay đổi cơ chế quản lý và tăng cường bổ sung điều chỉnh nhân sự, Báo Giác Ngộ đã không ngừng cải tiến từ hình thức đến nội dung, đáp ứng được yêu cầu của độc giả Tăng, Ni, Phật tử thành phố và cả nước. Tuần báo phát hành mỗi kỳ 10.000 số, bán nguyệt san mỗi kỳ được 7.000 số. Với chức năng và nhiệm vụ được giao, Ban Biên tập đã Hoàn thành xuất sắc công tác thông tin đại chúng. Báo Giác Ngộ đã phản ánh thông tin kịp thời về các ngày lễ lớn trong năm của dân tộc và Phật giáo, về thành quả và nội dung của các kỳ Đại hội thường niên của Hội đồng Trị sự cùng các Đại hội Phật giáo Tỉnh, Thành hội, về các hoạt động xã hội và tình hình chung trong nước cũng như ngoài nước, một cách sinh động, phong phú. Qua đó, Tuần báo Giác Ngộ và nguyệt san Giác Ngộ đáp ứng được nhiều yêu cầu của độc giả. Tăng, Ni, Phật tử trong, ngoài nước đã tiếp nhận với một tinh thần lạc quan tin tưởng vào tương lai phát triển của nền báo chí Phật giáo nước nhà.

Ban Từ thiện Báo Giác Ngộ cũng đã thực hiện các mặt công tác từ thiện xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố lân cận, tổng trị giá hàng tỷ đồng.

Công tác xuất bản

Tại Trung ương, Ban Văn hóa mỗi năm xuất bản khoảng 20 - 25 đầu kinh sách đã được chọn lọc kỳ về nội dung và chất lượng. Thành hội Phật giáo thành phố Hồ Chí Minh đã xuất bản, phát hành trên 200 đầu sách. Một số Tỉnh, Thành trong toàn quốc đã thực hiện được nhiều đầu sách các loại, tổng cộng trên 2 triệu quyển, đáp ứng được phần nào yêu cầu nghiên cứu, đọc tụng, học tập cho Tăng, Ni, Phật tử trong và ngoài nước.

Công tác bảo tồn, trùng tu cơ sở Phật giáo

Được sự giúp đỡ của các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan, đã trùng tu, kiến tạo hàng ngàn cơ sở tự viện, tổ đình và góp phần trang nghiêm hàng trăm danh lam cổ tự trong cả nước. Trong phạm vi có hạn của bản báo cáo, chỉ nêu một số tự viện tóm tắt như sau:

- Thành phố Hà Nội : các chùa Lý Quốc Sư, Kim Liên, Cầu Đông, Ngọc Hồi, Phụng Thánh, Võng Thị, Hoàng Mai, Chân Tiên, Tứ Kỳ.

- Thành phố Hồ Chí Minh: Học viện Phật giáo Việt Nam, các chùa Hoằng Pháp, Vạn Hạnh, Thái Hòa, Thiện Mỹ, Vĩnh Phước, Dược Sư, Phổ Quang, Phổ Đà, Khánh Anh, Vạn Thọ, Hòa Khánh, Quảng Đức, Phước Quang, Hưng Phước, Thiên Trước, Thiền viện Quảng Đức, Nam Thiên Nhất Trụ, Thiền viện Vĩnh Đức, Pháp Trí, Phật Bửu, Tịnh xá Trung Tâm (Bình Thạnh), Tịnh xá Trung Tâm (quận 6)...

- Thành phố Đà Nẵng: các chùa: Phổ Đà, Bảo Quang, Mỹ Khê, Tân Ninh.

- Thành phố Hải Phòng: các chùa: Trữ Khê, An Đà, chùa Đỏ, chùa Vẻn, chùa Trữ.

- Tỉnh Thanh Hóa: các chùa Sùng Nghiêm, Nam Ngạn.

- Tỉnh Nam Định: các chùa: Cổ Lễ, Tùng Sáu, chùa Cả.

- Tỉnh Hưng Yên: chùa Phố, chùa Võng, chùa Muội, chùa Táo, chùa Sảng, chùa Quốc, các chùa: Viên Quang, Đại Quan, Tiểu Quan, Kim Hoa, Từ Quang, Sùng Bảo, Bùi Bồng...

- Tỉnh Hải Dương: các chùa: Bình Lâu, Hào Xá, Đồng Niên, Kim Chi, Lai Vu, Đống Cao, Ngọc Mai, Kim Xuyên, Hà Tràng, chùa Tre, chùa Cương.

- Tỉnh Hà Nam: các chùa: Phúc Khánh, Mẫu Tử và đang có kế hoạch khội phục chùa Long Đọi từ thời nhà Lý.

- Tỉnh Thái Bình: các chùa: Trung Lang, Tống Văn, Tiền Hải, Thành Long...

- Tỉnh Hà Tây: chùa Mỗ Lao, chùa Thầy, chùa Hương.

- Tỉnh Bình Định: các chùa: Nghĩa Lâm, Bảo An, Tịnh Quang, Thái Phong, Đông Hải, Hòa Quang, Quan Âm, Tòng Lâm, Đại Viên, Minh Tịnh, Phước Hội, Long Khánh, tịnh xá Bửu Quang.

- Tỉnh Quảng Nam: các chùa: Pháp Bảo, An Lạc, Đại Phước, Ngọc Sơn, Bình Phúc, Long Hoa, Diệu Quang, Hưng Quang, Giác Lâm, Phổ Châu, Châu Phong, Nhơn An, Phổ Minh, Chùa Lầu.

- Tỉnh Daklak: các chùa Bồ Đề, Thọ Thành, An Hòa, Phước Quang, Huệ An, Đại Hiếu, Hưng Quang, Tháp Đa Bảo chùa Dược Sư, tượng Quán Thế Âm, Phước Bình Phổ, Pháp Bảo v.v...

- Tỉnh Quảng Ngãi: các chùa: Diêm Điền, Long Bửu, Vĩnh Ân, Từ Quang, Phú Thiện, Phổ Hiền, An Sơn, Quang Phước, Phước Lộc, Thiên Bút, Sắc Tứ tổ đình Thiên Ấn, Viên Gíac, tịnh xá Ngọc Quảng.

- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: các chùa: Huê Lâm, Kiều Đàm, Hương Tích. Minh Quang, Bửu Long, Đại Tòng Lâm Phật Giáo, các tịnh thất: Từ Hiếu, Hùynh Lâm, tịnh xá Ngọc Thạnh.

- Tỉnh Bình Thuận: các chùa Quảng Hương, Phước Bình, Thạch Long, Tường Minh, trường Trung cấp phật học.

- Tỉnh Ninh Thuận: các chùa Phước Long, Thiên Ninh, Sùng Đức, Bửu Vân, Bửu Lâm, Diệu Ấn, Sông Pha.

- Tỉnh Tây Ninh: các chùa: Linh Bửu, Thanh Lâm, Vĩnh Xuân, Núi Bà, Giác Lâm.

- Tỉnh An Giang: các chùa Liên Hoa, Thiên Phước, An Phước, Phước Sơn, Hiển Mật Đào Tràng, tịnh xá Ngọc Kiến.

- Tỉnh Kiên Giang: các chùa Tam Bảo, Phổ Minh, tịnh xá Ngọc Sơn.

- Tỉnh Sóc Trăng: chùa Hội Phước xây tượng đài Quan Âm lộ thiên, các tịnh xá: Ngọc Tâm, các chùa: Ngọc Mỹ, Quan Âm, Long Phú, Bưng Kha Don, Tăng Du.

- Tỉnh Cần Thơ: các chùa: Vạn Đức, Thới Long, Long An.

- Tỉnh Bạc Liêu: Trùng tu 6 tự viện, cất mới 2 Niệm Phật đường, 2 Tự viện sửa chữa tôn tạo, 2 hồ sơ xin phép cất mới (12 cơ sở).

- Tỉnh Bến Tre: 25 cơ sở được trùng tu như các chùa: Viên Minh, Tuyên Linh, Long Nhiễu, An Phú, Phước Thiện, Phú Thọ v.v...

- Tỉnh Lâm Đồng: các chùa: Vạn Phước, Khánh Vân, Khánh Hỷ, Đại Giác, Pháp Hoa, Linh Hòa, Linh Phước, Linh Bảo, Linh Thắng, Vạn Thọ, Bửu Ngọc, Bửu

Phước, Linh An, Bửu Thạnh, Bửu Thọ, Hà Lâm, Vạn Thiện, Phước Huệ, Vạn Đức, Thành Viên, Trúc Lâm, các tịnh xá: Ngọc Phú, Ngọc Tín, Ngọc Cảnh.

- Tỉnh Phú Yên: 25 cơ sở

- Tỉnh Quảng Trị: chùa Sắc Tứ Tịnh Quang.

- Thừa Thiên - Huế: Học viện Phật giáo Việt Nam, Tổ đình Thiền Tôn

- Tỉnh Trà Vinh: các chùa: Long Phước (Lưỡng Xuyên), Ông Mẹt...

- Tỉnh Gia Lai: chùa Minh Thành, tịnh xá Ngọc Phúc....

- Tỉnh Khánh Hòa: Có 13 cơ sở.

- Tỉnh Long An: các chùa: Kim Cang, Thiên Phước, THiên Khánh, Pháp Bảo.

- Tỉnh Tiền Giang: các chùa: Bửu Lâm, Phổ Đức, Linh Phú, Thiên Kim...

- Tỉnh Cà Mau: chùa Quan Âm.

Một số cơ sở tự viện trong cả nước được Bộ Văn hóa Thông tin cấp bằng công nhận là di tích văn hóa cấp quốc gia.

Hoạt động văn nghệ

Đây cũng là bộ phận hoạt động văn hóa hữu hiệu và khởi sắc. Các đoàn văn nghệ Phật giáo, câu lạc bộ ca nhạc, cải lương Phật giáo, các Gia đình Phật tử, các nghệ sĩ Phật tử chuyên và không chuyên đã tích cực thực hiện chương trình văn nghệ phục vụ quần chúng và Tăng, Ni, Phật tử vào những ngày lễ lớn của Phật giáo như Phật Đản, Vu lan Báo hiếu, Thành đạo ... Các vở Thoát vòng tục lụy, Cặp mắt thái tử Câu Na La, Bước chân xuất thế, video Vầng trăng nhớ mẹ, Đấng nghiêm từ ... đã được dàn dựng. Phong trào văn nghệ quần chúng được dấy lên một cách rộng rãi, mang tính nhân bản và đạo đức Phật giáo. Đồng thời thực hiện hơn 10.000 băng Video, cassette ca cổ nhạc Phật giáo, đáp ứng nhu cầu văn hóa văn nghệ cho Tăng, Ni, Phật tử và nhân dân trong cả nước.

Đặc biệt trong những dịp tết cổ truyền của dân tộc Khmer như Chol Chnam Thmay, Dolta, Oóc Ombok v.v..., đồng thời dân tộc các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã tổ chức lễ hội truyền thống như diễn Dù kê, đua thuyền, thả đèn lồng, dâng hoa, cầu phúc v.v... một cách trang nghiêm và trọng thể hòa trong sinh hoạt văn hóa chung của cộng đồng dân tộc Việt Nam.

Biên soạn các tài liệu lược sử Phật giáo

Nhằm làm tiền đề, cơ sở cho Giáo hội biên soạn bộ Lược sử Phật giáo ViệtNam, với khả năng khiêm tốn và tài liệu cho phép, một số Tỉnh, Thành hội Phật giáo như: thành phố Hồ Chí Minh, Thừa Thiên-Huế, Đồng Tháp, Kiên Giang, Tiền Giang, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Long An, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu v.v... đã Hoàn chỉnh các tài liệu tiểu sử chư Tổ hoặc lịch sử Phật giáo địa phương. Cụ thể như Thành hội Phật giáo thành phố Hồ Chí Minh, Thừa Thiên-Huế, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tiền Giang đã Hoàn thành được bản sơ thảo biên niên sử Phật giáo địa phương .

Ban Văn hoá Tỉnh hội Phật giáo Đắc Lắc là một đơn vị hoạt động nổi bật và đều đặn. Uỷ viên phụ trách văn hoá dân tộc ít người đã phiên dịch, hiệu đính phần giáo lý căn bản bằng tiếng Ê Đê để phổ biến và truyền bá giáo lý cho đồng bào dân tộc ít người. Đồng thời Ban Văn hoá tỉnh đã chuẩn bị ấn hành quyển Kinh Nhật tụng bằng tiếng Ê Đê phục vụ nhu cầu tín ngưỡng đồng bào dân tộc của tỉnh.

Ban Văn hoá Tỉnh hội Phật giáo Đắc Lắc là đơn vị duy nhất xuất bản đều đặn nội san" Vô Ưu" theo từng quý, đã được chư tôn giáo phẩm Ban Trị sự, các tác giả cộng tác viên và nhiều độc giả tham gia. Tỉnh Kontum đang thực hiện thí điểm giao lưu văn hoá và phổ biến Phật pháp tại ba buôn dân tộc ít người của xã Yachiêm. Tỉnh Trà Vinh lập Nhà Bảo tàng Văn hoá Phật giáo Khmer, sưu tập trên 6000 hiện vật. Đặc biệt, một số chùa lớn tôn tạo cảnh trí bảo vệ môi trường bằng cách trồng cây để chim về làm tổ trong vườn chùa.

Hội thảo

Một số Tỉnh, Thành hội Phật giáo đã tổ chức những cuộc hội thảo mạn đàm về ý nghĩa ngày Vu Lan Báo hiếu, ngày Phật đản, đặc biệt Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức hội thảo 300 năm Phật giáo Sài Gòn-Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh, Phật giáo Cần Thơ 23 năm một chặng đường, Hà Nội tổ chức Hội thảo về sự nghiệp Trần Nhân Tông và Phái Thiền Trúc Lâm Yên Tử, cuộc đời cụ Thiều Chửu.

Triển lãm tranh ảnh Phật giáo

Nhằm giới thiệu tài năng, nghệ thuật sáng tác của giới Phật tử, Giáo hội đã tổ chức các cuộc triển lãm hội họa tranh ảnh, nghệ thuật điêu khắc, nhiếp ảnh, nhân Tết Nguyên đán, lễ Phật đản, mùa Vu lan Báo hiếu như ở thành phố Hà Nội, Thừa Thiên-Huế, Thiền viện Vạn Hạnh, chùa Vĩnh Nghiêm thành phố Hồ Chí Minh, và một số Tỉnh, Thành nhân Đại hội Phật giáo các Tỉnh, Thành trong toàn quốc.

Nhìn chung, hoạt động văn hóa đã có nhiều tiến bộ. Tuy nhiên, mấy năm gần đây còn một số khó khăn về thủ tục xin xuất bản. Khi thành lập Nhà xuất bản Tôn giáo tại Hà Nội đã làm giảm đi số lượng ấn hành kinh sách Phật giáo. Vì vậy, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đề nghị các cơ quan chức năng cho thành lập Chi nhánh Nhà xuất bản Tôn giáo tại thành phố Hồ Chí Minh để việc xuất bản kinh sách tôn giáo được thuận tiện, dễ dàng, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tôn giáo theo chính sách, pháp luật.

6. Về hoạt động Hướng dẫn Phật tử

Thực hiện tinh thần tứ chúng đồng tu của người con Phật trong ngôi nhà Giáo hội Phật giáo Việt Nam, những năm qua, Ban Hướng dẫn Nam Nữ Phật tử Trung ương, Ban Hướng dẫn Phật tử các Tỉnh, Thành hội đã triển khai Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ IV, theo Hiến chương Giáo hội của Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương gồm có 2 Phân ban cụ thể, đã tham mưu cho Giáo hội đề ra các Nghị quyết, Thông bạch của Trung ương Giáo hội về việc củng cố và ổn định sinh hoạt Gia đình Phật tử dưới sự lãnh đạo chung của các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo ngày càng có nề nếp, phát triển:

Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương đã soạn thảo:

- Hoàn chỉnh Nội qui Gia đình Phật tử, Nội qui Phân ban Cư sĩ Phật tử đã được Trung ương giáo hội ban hành và thực hiện.

- Tổ chức kỷ niệm 50 năm danh xưng Gia đình Phật tử Việt Nam.

- Tổ chức Trại huấn luyện Huynh trưởng cấp III Vạn Hạnh.

- Tổ chức cuộc họp Huynh trưởng cấp Dũng và cấp Tấn toàn quốc.

- Điều hành và tổ chức đều đặn các khóa tu học và huấn luyện Huynh trưởng và đoàn sinh Vạn Hạnh 2.

- Tổ chức trang nghiêm lễ thọ cấp Tập, Tín, Tấn, đã được Tỉnh, Thành hội Phật giáo và Hội đồng Trị sự xét cấp.

Đồng thời, chương trình sinh hoạt Gia đình Phật tử được triển khai có hệ thống như ra quyết định tạm thời công nhận Gia đình Phật tử, mở các khóa huấn luyện Huynh trưởng, Đoàn trưởng, Đầu thứ đàn, trại sinh hoạt hè, trại truyền thống v.v... tại các Tỉnh, Thành hội như: thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, Đắc Lắc, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiên Giang v.v... với hàng chục ngàn đoàn sinh tham dự.

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Hướng dẫn Phật tử đã thống kê sơ khởi số lượng như sau: 1.076 đơn vị Gia đình Phật tử, 45.000 đoàn sinh, 1080 Huynh trưởng các cấp.

Tuy nhiên, một số địa phương có hiện tượng Gia đình Phật tử còn sinh hoạt ngoài phạm vi quản lý của Giáo hội, do một số huynh trưởng không thực hiện đúng các quy định của Trung ương Giáo hội. Sự kiện đó đã tạo thành 2 hệ thống Gia đình Phật tử sinh hoạt song song tại một số địa phương, gây nên những khó khăn cho sự quản lý thống nhất về Gia đình Phật tử. Giáo hội đang nỗ lực hướng dẫn, quản lý sinh hoạt Gia đình Phật tử đi vào nề nếp dưới sự lãnh đạo chung của Giáo hội và các Tỉnh, Thành hội Phật giáo.

Sinh hoạt của các đạo tràng như Pháp Hoa, Dược Sư, tu Bát quan trai, Thập thiện, Tịnh độ, Tu thiền, Hội quy, các đạo tràng niệm Phật v.v...thuộc các giới nam nữ Phật tử phát triển có nề nếp và được nhân rộng tại các cơ sở tự viện của Giáo hội trong toàn quốc. Trung bình mỗi đạo tràng có từ 200 đến hơn 500 Phật tử tham dự, tu tập, sinh hoạt, nhất là các sinh hoạt tín ngưỡng của nam nữ Phật tử trung, lão niên, như nghe Pháp, tụng Kinh, thọ hạnh đầu đà, học hỏi giáo lý hàng tháng là thức ăn tinh thần không thể thiếu của người con Phật tại gia. Nhìn chung, các giới nam nữ Phật tử đã thực hiện trọn vẹn tinh thần và bổn phận của người Phật tử đối với đạo pháp và xã hội.

7. Về kinh tế tài chính

Song song với các hoạt động về đạo pháp, các hoạt động lao động sản xuất, góp phần xây dựng đất nước, thực hiện kinh tế tự túc tại các tự viện cũng đã được Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo các địa phương quan tâm.Trung ương Giáo hội đã hướng dẫn cụ thể, thống nhất về mặt này. Do đó, hầu hết Tăng, Ni tại các cơ sở tự, viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường đều tự giác thực hiện việc tự tạo kinh tế để ổn định cuộc sống bằng sức lao động của chính mình. Việc tu học của Tăng, Ni được kết hợp hài hòa với lao động sản xuất, tạo ra những nhu cầu vật chất tối thiểu trong cuộc sống tu hành.

Tăng, Ni tùy theo khả năng của từng chùa, thế mạnh của từng miền, từng vùng để làm kinh tế thích hợp. Như ở vùng nông thôn, đồng bằng, Tăng, Ni tập trung trồng lúa, trồng hoa màu, cây ăn trái các loại, ở vùng cao nguyên đất đỏ, trồng trà, cà phê, hồ tiêu, bạch đàn. Ở thành thị làm các mặt hàng gia công, tiểu thủ công nghiệp, bánh kẹo tương chao, phát hành kinh sách, tận dụng mặt bằng, phát triển du lịch v.v... Tuy nhiên, những hoạt động này chỉ mang tính tự cấp, tự túc tại các cơ sở tự viện.

Hoạt động kinh tế tài chính của Giáo hội cũng gặp nhiều khó khăn, nên rất hạn chế kinh phí để thực hiện chức năng hướng dẫn lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động

Phật sự. Hàng năm, Giáo hội chỉ nhận được một số ít ngân khoản đóng góp của Tăng, Ni Phật tử và một vài đơn vị kinh tế trích nộp như Trung tâm Tin học Quảng Đức, song đã ngưng hoạt động. Giáo hội đã khai thác 13 mẫu đất trồng bạch đàn, keo tai tượng tại tỉnh Lâm Đồng để tạo nguồn kinh phí hoạt động cho Giáo hội trong tương lai, tổng thu trên 50 triệu đồng. Hiện nay đã không còn hoạt động, vì không đủ tài chính để khai thác tiếp. Vì vậy, vấn đề hoạt động của kinh tế đòi hỏi phải có những phương hướng cụ thể, để xây dựng cơ sở kinh tế ổn định, nhằm tài trợ cho những hoạt động Phật sự tại các cơ quan Trung ương và các Tỉnh, Thành hội Phật giáo.

(Về tài chính thu chi: có báo cáo chuyên đề)

8. Về Từ thiện xã hội

Công tác từ thiện xã hội là những hoạt động đạo đức mang tính tích cực và trong sáng, đượm nét từ bi cứu khổ của đạo Phật, là một trong những công tác trọng tâm của Giáo hội. Vì thế Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã hoạt động tích cực và có hiệu quả cao. Hiện nay, trong toàn quốc có trên 126 Tuệ Tĩnh đường, nổi bật nhất là Tuệ Tĩnh đường ở thành phố Hồ Chí Minh, Thừa Thiên-Huế, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Ninh Thuận, Cà Mau, Vĩnh Long, với 115 phòng thuốc chẩn trị y học dân tộc hoạt động một cách có hiệu quả, đã khám và phát thuốc trị giá trên 9 tỷ đồng. Chương trình phát triển hệ thống Tuệ Tĩnh đường đang mở rộng mạng lưới xuống các quận, huyện, phường, xã trong cả nước.

Trong phạm vi cả nước, có trên 1.500 lớp học tình thương và 36 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nhà nuôi trẻ em mồ côi, khuyết tật v.v... với trên 20.000 em. Tuy nhiên, lực lượng giáo viên chuyên môn do Tăng, Ni, Phật tử đảm trách còn hạn chế. Ban Từ thiện xã hội Trung ương đã tổ chức khóa bồi dưỡng nuôi dạy trẻ cho 356 Tăng, Ni, Phật tử học viên và phối hợp với Trường Đào tạo Cán bộ Y tế Trung cấp của thành phố Hồ Chí Minh mở lớp bồi dưỡng cán bộ y tế sơ cấp trong thời gian 1 năm cho 80 Tăng, Ni, Phật tử theo học, để tăng cường hiệu năng hoạt động về y tế và từ thiện xã hội, góp phần tăng thêm lực lượng Đông Y sĩ cho Giáo hội và xã hội, chia xẻ một phần gánh nặng cho xã hội và nhân dân trên tinh thần từ bi, trí tuệ của đạo Phật. Đồng thời Tuệ Tĩnh đường thành phố Hồ Chí Minh đã ấn hành 4 tập Kỷ yếu Lạc Thiện với nội dung phong phú, hình thức trang nhã để Tăng, Ni, Phật tử và đồng bào nghiên cứu, tham khảo về y học Phật giáo.

Bằng tinh thần từ bi cứu khổ của đạo Phật và đạo lý của dân tộc Việt Nam “Lá lành đùm lá rách”, “một miếng khi đói bằng một gói khi no”, Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo và Tăng, Ni, Phật tử cả nước dưới sự chỉ đạo của Giáo hội, đã nỗ lực vận động tài chính, phẩm vật, cứu trợ đồng bào bị lũ lụt tàn phá

thuộc các tỉnh miền Bắc, miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long hơn 200 tỷ đồng, trong đó thành phố Hồ Chí Minh chiếm trên 192 tỷ đồng của nhiệm kỳ vừa qua.

Cụ thể như sau:

Tuệ Tĩnh Đường, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ và nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trợ cấp học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo hiếu học: nuôi cô nhi, trẻ khuyết tật, khiếm thị, cụ già neo đơn, trợ cấp lương Giáo viên các lớp học tình thương, xây dựng đường xá, bắc cầu, cứu trợ cho đồng bào bị thiên tai lũ lụt, đồng bào nghèo, xóa đói giảm nghèo. Ngoài ra, Ban từ thiện xã hội còn xây dựng 6 Trường Tiểu học, Mẫu giáo, ủng hộ 8000 áo quan, 20.000 tấn gạo, 1.980 chiếc xuồng và hàng chục ngàn tấn quần áo, thuốc men .....Tổng cộng: 296.972.975.000 đồng. 9. Về hoạt động Phật giáo quốc tế

Trong tinh thần hòa bình và hữu nghị, đoàn kết với các nước Phật giáo trên thế giới, để hợp tác hoằng dương chính pháp và góp phần xây dựng, củng cố nền hòa bình cho nhân loại, trước sự mở cửa và bang giao rộng rãi của Nhà nước Việt Nam tạo ra thuận duyên tất yếu, công tác hoạt động Phật giáo quốc tế của Giáo hội đạt được nhiều kết quả tốt đẹp.

Giáo hội đã tích cực thể hiện tư cách thành viên của tổ chức ABCP và liên kết thân hữu với Phật giáo Lào, Campuchia, Thái Lan, Trung Quốc, Myanmar, Mông Cổ, Sri Lanka, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, Mỹ, Singapore, Indonesia, và một số vị cao tăng ở Đài Bắc v.v... Đồng thời đã đón tiếp và làm việc với rất nhiều phái đoàn Phật giáo đến thăm hữu nghị Việt Nam và Giáo hội tại trụ sở Trung ương Giáo hội ở Hà Nội và Văn phòng II Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh. Mặt khác, Giáo hội đã tổ chức đi thăm hữu nghị một số nước Phật giáo ở Đông Nam Á và Tây Âu cũng như thực hiện các cuộc hội thảo chuyên đề về văn hóa, đạo đức, giáo dục Phật giáo và môi trường v.v... đạt được những kết quả đáng kể.

Nhìn chung, công tác Phật giáo giao lưu quốc tế trong những năm qua đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch hoạt động. Với nhận thức đúng đắn, hành động thiết thực trong tinh thần đoàn kết, hợp tác hữu nghị với Phật giáo các nước bạn, công tác quốc tế Phật giáo đã từng bước vượt qua các khó khăn trở ngại, hoàn thành nhiệm vụ được Giáo hội giao phó. Đây chính là những thành tựu tốt đẹp của Ban Phật giáo Quốc tế đáng được ghi nhận, góp phần tạo uy tín và sự hiểu biết nhiều hơn nữa cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong nước và thế giới. Sự hợp tác quốc tế về việc Hoằng dương chính pháp, nghiên cứu thấm nhuần giáo lý Đức Phật, khế hợp với thời đại phát triển khoa học ngày nay của Ban Phật giáo Quốc tế phù hợp với điều kiện mở cửa giao lưu văn hóa của nước ta và góp phần tích cực cho hoạt động Phật giáo quốc tế của Giáo hội ta ngày càng phát

triển.

Thành hội Phật giáo thành phố Hồ Chí Minh, trong 5 năm qua, đã phối hợp cùng với Văn phòng II Trung ương Giáo hội đón tiếp 21 đoàn Phật giáo và khách Quốc tế như: Campuchia, Mỹ, Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Indonesia, Pháp, và một số vị cao tăng ở Đài Bắc ..., góp phần trao đổi những kinh nghiệm quý báu trên các lĩnh vực : Văn hóa, Giáo dục và Từ thiện xã hội, thắt chặt hơn nữa tình hữu nghị đối với các nước Phật giáo trong vùng và trên thế giới. Đồng thời, Văn phòng I Trung ương Giáo hội và nhiều Tỉnh, Thành hội trong cả nước, nhất là những nơi có di tích lịch sử - văn hóa, cũng đã đón tiếp nhiều đoàn khách quốc tế đến tham quan, tìm hiểu về các mặt: Lịch sử, văn hóa sinh hoạt tín ngưỡng, hoạt động của Giáo hội (có báo cáo chuyên đề).

10. Viện - Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam

Về tổ chức và cơ sở vật chất

Thông qua Hội đồng Trị sự phê chuẩn, Viện đã bổ sung một số thành viên của Viện, đã tổ chức phân công phân việc cụ thể cho từng thành viên và ổn định tổ chức văn phòng, trang bị máy vi tính, bàn ghế, tủ cho phòng nghiên cứu và dịch thuật, sắp xếp lại các phòng chứa sách, thư viện. Viện Nghiên cứu Phật học tại thành phố Hồ Chí Minh và Phân viện Nghiên cứu tại Hà Nội vẫn hoạt động bình thường theo chức năng chuyên môn của mình, phục vụ cho sự nghiệp hoằng dương Phật pháp của Giáo hội. Tạp chí Nghiên cứu Phật học vẫn xuất bản đều đặn 2 tháng một kỳ đến nay vừa tròn 12 năm, được tất cả 62 số tạp chí, góp phần phát huy tính trong sáng và tích cực của giáo lý đạo Phật, đáp ứng nhu cầu học tập Phật pháp của Tăng, Ni, Phật tử cũng như các nhà nghiên cứu Phật học.

Về nhân sự cũng đã được cũng cố và bổ sung Hòa thượng Thích Phổ Tuệ - Chánh Thư ký Hội đồng chứng minh, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự bổ nhiệm giữ chức vụ Phân viện trưởng Phân viện Nghiên cứu Phật học kiêm Tổng Biên tập tạp chí Nghiên cứu Phật học.Viện đã thành lập hai tổ chuyên môn là Tổ nghiên cứu và Tổ dịch thuật, nhằm phát triển sâu rộng việc nghiên cứu kinh sách và tài liệu Phật học trong và ngoài nước. Hoạt động của hai tổ chuyên môn này đã có những công trình nghiên cứu và dịch thuật đáng kể.

Ban Phật giáo chuyên môn

Tiếp tục tập trung nghiên cứu một số vấn đề chuyên môn, chú trọng chủ đề của một số kinh quan trọng đang được giảng dạy tại Học viện Phật giáo Việt Nam, trường Trung cấp Phật học và Cơ Bản Phật học trong toàn quốc: Kinh Viên Giác, Trung Quán Luận, Duy Thức Luận, Thanh Tịnh Đạo Luận v.v... chú thích và ấn

hành Bộ Câu Xá Luận của Ngài Thế Thân từ bản Hán văn của Ngài Huyền Trang. Kết hợp với Ban Phật giáo Việt Namnghiên cứu các đề tài Phật giáo các thời Lý, Trần, Lê, chú trọng vấn đề tư tưởng văn hóa Phật giáo ảnh hưởng trong các triều đại này.

Ban Phật giáo Việt Nam

Sưu tập và sắp xếp các tài liệu văn học Phật giáo Việt Nam. Hoàn thành tập 3 sơ thảo Lịch sử Phật giáo Việt Nam và đang biên soạn tập 4, 5, 6 Bộ Lịch sử Phật giáo Việt Nam.

Ban Phật giáo quốc tế

Cùng với Trung ương Giáo hội, Viện Nghiên cứu Phật học đã đón tiếp các phái đoàn Phật giáo: Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, Trung Quốc, và một số vị cao tăng ở Đài Bắc, Hòa thượng Rinponche, Viện trưởng tu viện Sêra Nam Ấn Độ, Hòa thượng Tổng thư ký Hiệp hội Tâm linh văn hóa Ấn Độ và Bà La Môn Phật giáo, Hòa thượng Quảng Tâm - Hội trưởng Hội Đồng tu Đài Bắc.

Ban Thư viện

Ba thư viện Xá Lợi, Vạn Hạnh, Quán Sứ vẫn sinh hoạt đều đặn. Các Tỉnh, Thành hội có nhiều thư viện, phòng đọc sách và hàng trăm phòng phát hành kinh sách Phật giáo, với trên hàng ngàn đầu sách đủ loại, đã góp phần phát triển hệ thống thư viện phục vụ độc giả một cách có hiệu quả. Thư viện Xá Lợi, Tổ in ấn Thành hội và các cá nhân gửi tặng. Các thư viện Vạn Hạnh - thành phố Hồ Chí Minh và Quán Sứ - Hà Nội, 5 năm qua đã nhận một số lớn kinh sách chữ Hán, gồm Đại Tạng Kinh, Phật Quang Đại tự điển và các đầu sách khác, do Phật giáo, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Bắc tặng. Các thư viện Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong toàn quốc đã có 1 Bộ Đại Tạng Kinh và hàng chục ngàn đầu sách quý đủ loại.

Ban Báo chí in ấn

Khi Luật Xuất bản mới ban hành, Ban Báo chí in ấn có bị ảnh hưởng. Tuy vậy, hàng năm Ban đã đảm bảo in ấn phát hành đúng kỳ hạn 3 Tập văn Phật đản, Vu Lan, Phật Thành đạo. Ban cũng kịp thời thực hiện kế hoạch in ấn hàng năm bằng cách xuất bản bổ sung các tác phẩm: Lối vào Nhân Minh học, Kinh Pháp Cú, Phật giáo Khái Luận, Câu chuyện tiền thân Đức Phật, Kinh Kim Cang, Kinh Pháp Hoa, Luận Đại Trí Độ, Vô Ngã là Niết Bàn, Ngũ Uẩn Vô Ngã, Đạo Phật ngày nay, Năng đoạn Kim cang.

Ban thực hiện Đại Tạng Kinh

Trong thời gian qua, Hội đồng phiên dịch Đại Tạng phải vừa làm việc vừa từng bước củng cố Hoàn tất tốt công tác in ấn và phát hành 32 tập với trên dưới 3 triệu trang, được dịch từ chữ Hán hoặc chữ Pali sang tiếng Việt, đó là : Trường Bộ Kinh 2 tập, Trung Bộ Kinh 3 tập, Tương Ưng Bộ Kinh 3 tập, Tăng Chi Bộ Kinh 4 tập, Tiểu bộ kinh 6 tập, Trường A Hàm 2 tập, Trung A Hàm 3 tập, Tạp A Hàm 4 tập, Tăng Nhất A Hàm 4 tập. Đã tái bản toàn bộ lần thứ 1 các tập kinh đã phát hành. Hiện đang hiệu đính các bản dịch Đại thừa Hán tạng và sẽ ấn hành trong thời gian tới.

Giáo hội và Tăng, Ni, Phật tử đánh giá cao chất lượng hiệu đính các tập kinh trên. Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam tại hải ngoại cũng rất phấn khởi trước Phật sự trọng đại này, nên đã liên lạc về nước xin thỉnh nhiều kinh tạng đã được in. Do đó, mỗi lần xuất bản, Hội đồng chỉ đạo phiên dịch Đại Tạng kinh Việt Nam đều cho phát hành sang Pháp và Đài Loan hàng trăm tập để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu tu học của Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam tại hải ngoại.

Nhìn chung, trong thời gian qua, công việc của Hội đồng phiên dịch tương đối gặp thuận duyên. Sau khi đã hoàn tất công tác hiệu đính, Hội đồng sẽ bắt tay vào việc phiên dịch trực tiếp các phần còn lại của Đại Tạng kinh.

Giáo hội cũng đánh giá rất cao sự nhiệt tình hỗ trợ cả hai mặt tâm lực và tài lực của một số Ban Trị sự Tỉnh, Thành, Ban Đại diện các quận, huyện và đông đảo Tăng, Ni, Phật tử trong và ngoài nước đã tích cực ủng hộ theo lời kêu gọi của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong việc tiếp nhận, phát hành, phổ biến đọc và nghiên cứu rộng rãi Đại Tạng kinh Việt Nam. Việc thành lập Hội đồng chỉ đạo phiên dịch và ấn hành đồng thời tập hợp rộng rãi sự ủng hộ đối với công trình Đại Tạng Kinh tiếng Việt càng chứng tỏ trách nhiệm và quyết tâm của Giáo hội Phật giáo Việt Namđối với Phật sự có ý nghĩa lịch sử này của Phật giáo và nền văn hóa nước nhà.

Thành quả nói trên là do sự vận động tự thân của Phân viện, đồng thời nhờ có sự hảo tâm công đức của quý Hòa thượng, Thượng tọa, Tăng, Ni và Phật tử. Nếu như không bị hạn chế về vật chất, hy vọng chương trình hoạt động của Phân viện có thể được thực hiện đầy đủ hơn và đáp ứng nhu cầu nghiên cứu Phật học tốt hơn.

C. THAM GIA XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

Phát huy tinh thần phụng đạo yêu nước, thiết thân cùng xã hội, gắn bó với dân tộc, phụng sự chúng sinh là cúng dường chư Phật, trang nghiêm cho thế gian tức là trang nghiêm Tịnh độ chư Phật tại thế gian, với tư cách là thành viên của khối Đại đoàn kết dân tộc, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam luôn luôn gắn liền với dân tộc trong mọi hoạt động vì Tổ quốc hùng cường,

nhân dân an lạc, xã hội công bằng, văn minh. Đó chính là thực hiện phương châm : "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội". Các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong toàn quốc đã thường xuyên động viên Tăng, Ni, Phật tử tại địa phương Hoàn thành tốt các công tác ích nước lợi dân, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa trên địa bàn dân cư, góp phần củng cố chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, góp ý kiến cho các báo cáo chính trị của Đảng ở Trung ương và địa phương, tham gia các hoạt động xã hội, vì lợi ích của đất nước và dân tộc. Tham gia Quốc hội khóa VII đến khóa X có quý Hòa thượng Kim Cương Tử, Hòa thượng Thích Thiện Siêu, Hòa thượng Thích Minh Châu, Hòa thượng Dương Nhơn, tham gia Quốc hội khóa XI : Hòa thượng Thích Hiển Pháp, Hòa thượng Thích Thanh Tứ, Hòa thượng Thích Chơn Thiện, Hòa thượng Danh Nhưỡng, tham gia Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có quý Hòa thượng Thích Trí Tịnh, Hòa thượng Thích Phổ Tuệ, Hòa thượng Dương Nhơn, Hòa thượng Danh Nhưỡng, Thượng tọa Thích Trí Quảng, Hòa thượng Đức Phương, Hòa thượng Thiện Duyên, Ni sư Ngoạt Liên, Đạo hữu Tống Hồ Cầm..., Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có sự tham gia của nhiều vị Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Tăng, Ni và Phật tử, thể hiện truyền thống hộ quốc an dân của Phật giáo Việt Nam. Nhiều tấm gương "Người tốt việc tốt" của Tăng, Ni, Phật tử trong cả nước xuất hiện. Nhà nước đã tặng thưởng các Huân chương cao quý về công lao cống hiến cho Đất nước như Hòa thượng Pháp Chủ được tặng Huy chương Vì Sự nghiệp xây dựng Thủ đô, Huân chương Độc lập hạng nhì cho Hòa thượng Huệ Thành, Hòa thượng Kim Cương Tử, Hòa thượng Thích Minh Châu, Huân chương Độc lập hạng nhất cho Hòa thượng Thích Thuận Đức, Huân chương Lao động Hạng 3 Thượng Tọa Tôn Thật, Thượng Tòa Thiện Chiếu, Hòa thượng Huệ Thông, Ni sư Diệu Nghĩa, Ban biên tập Báo Giác Ngộ, chùa Kỳ Quang 2, Tịnh Xá Ngọc Phương v.v... Hàng ngàn thanh niên tu sĩ hoàn thành nghĩa vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc trở lại đời sống tu hành đã tiếp tục nêu cao tinh thần phụng đạo yêu nước. Hàng Phật tử Việt Nam thật sự chứng tỏ là một lực lượng công dân to lớn đã và đang hăng hái đóng góp xứng đáng vào công cu ộc Đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nước nhà, cùng toàn dân tiến lên chủ nghĩa xã hội.

II . NHẬN XÉT ƯU - KHUYẾT ĐIỂM

Kính thưa Chư Tôn Giáo phẩm Hội đồng Chứng minh, Kính thưa Đoàn Chủ tọa, kính thưa chư vị Khách quý, Kính thưa Quý vị Đại biểu,

Thông qua các hoạt động Phật sự của Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ IV, trên cơ sở Chương trình hoạt động 6 điểm của Giáo hội, về cơ bản, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã không ngừng củng cố, phát triển các mặt hoạt động của Giáo hội, tăng cường sự đoàn kết hòa hợp các hệ phái Phật giáo, các thành viên Tăng, Ni, cư sĩ, Phật tử trong toàn Giáo hội. Từ những thành tựu này, cho phép

Giáo hội Phật giáo Việt Nam rút ra những kinh nghiệm và nhận xét, đánh giá ưu khuyết điểm và các mặt tồn tại như sau:

1. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với tinh thần đoàn kết hòa hợp, trưởng dưỡng đạo tâm, trang nghiêm Giáo hội, Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam trong những năm qua đã góp phần thực hiện có hiệu quả tôn chỉ mục đích đúng đắn của Giáo hội đề ra trong Hiến chương và Chương trình hoạt động 6 điểm. Những thành quả Phật sự đạt được chính là do sự chung tay, góp sức, nhất tâm đoàn kết của Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam, không phân biệt hệ phái, xuất gia hay tại gia, ở trong nước hay nước ngoài.

Thực tế hiện nay bộ máy lãnh đạo thống nhất của Giáo hội được thành lập hơn 20 năm qua đã tự Hoàn thiện, không ngừng củng cố, mở rộng về nhân sự và chất lượng, trình độ để thể hiện trọn vẹn các nguyên tắc thống nhất đã đề ra. Đó là tính đoàn kết hòa hợp cao độ, thống nhất ý chí và hành động, thống nhất lãnh đạo và tổ chức, đặt sự nghiệp chung vì Đạo pháp và Dân tộc lên trên sinh hoạt Hệ phái, cá nhân. Chính vì thế, những thành quả Giáo hội đạt được đã khẳng định một số ưu điểm lớn, quyết định sự phát triển lâu dài của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Mặt khác, với truyền thống ngàn đời yêu nước, gắn bó cùng dân tộc của Phật giáo chúng ta. Tăng, Ni cũng như Phật tử đã noi gương các bậc Tổ sư, tiền bối, luôn một lòng một dạ tích cực tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thân yêu. Trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, giáo dục, văn hóa xã hội, quốc phòng ... đều có sự đóng góp nhiệt thành của Tăng, Ni, Phật tử, trong đó, không hiếm những cống hiến xuất sắc, xứng đáng với truyền thống hộ quốc an dân của Tăng, Ni, Phật tử suốt chiều dài lịch sử 2000 năm của Phật giáo Việt Nam.

Những thành quả tốt đẹp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong nhiệm kỳ qua đã góp phần không nhỏ vào việc ổn định xã hội, xây dựng Đất nước, đồng thời một lần nữa khẳng định niềm tin của Giáo hội vào Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kế thừa niềm tin của những bậc chân tu tiền bối trong các giai đoạn lịch sử và cách mạng Việt Nam - một niềm tin sáng suốt, xuất phát từ lòng yêu nước, thấm nhuần tư tưởng từ bi và trí tuệ của đạo Phật Việt Nam đã được kiểm nghiệm lâu dài trong thực tiễn.

Mặt khác, tinh thần "Khế lý, khế cơ" của giáo lý Đức Phật cũng là một trong những yếu tố quan trọng hướng dẫn chúng ta ứng dụng vào các mặt tổ chức và điều hành công việc của Giáo hội. Tinh thần "Khế lý" dạy chúng ta phải sống đúng chân lý, nắm vững quy luật của vũ trụ và nhân sinh. Tinh thần "Khế cơ" dạy chúng ta phải biết vận dụng chân lý ấy cho thích hợp với tâm lý, căn cơ,

Hoàn cảnh của đất nước và thời đại.

2. ƯU - KHUYẾT ĐIỂM

a. Về mặt ưu điểm

Trên cơ sở Chương trình hoạt động nhiệm kỳ IV, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã triển khai công tác một cách cụ thể, bằng sự vận dụng trí tuệ tập thể, tinh thần hòa hợp đoàn kết, phát huy tính sáng tạo, giữ vững niềm tin Đạo pháp của các thành viên Tăng, Ni, Phật tử cả nước. Qua đó, Giáo hội đã thành tựu nhiều Phật sự và đạt được những kết quả như sau:

- Từng bước triển khai và thực hiện có kết quả các mặt hoạt động của Giáo hội từ các Ban, Ngành, Viện trực thuộc Trung ương Giáo hội đến các Tỉnh, Thành hội Phật giáo trong toàn quốc. Qua phát huy những thành quả tốt đẹp đã đạt được, Giáo hội Phật giáo Việt Nam ngày càng phát triển vững mạnh, huy Hoàng hơn trong lòng dân tộc.

- Văn phòng Trung ương Giáo hội đã được củng cố và tăng cường nhân sự hợp lý, quan hệ chặt chẽ, thông tin và giải quyết kịp thời nhiều Phật sự cần thiết. Văn phòng đã hoạt động tương đối có nề nếp, nhất là trong công tác tổ chức các Đại hội thường niên của Trung ương Gíao hội, kịp thời phổ biến các thông tri, chỉ đạo của Trung ương Gíao hội đến các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo.

- Trung ương Giáo hội đã hướng dẫn cho các Tỉnh hội, Thành hội Phật giáo chủ động tổ chức học tập, hội thảo về các văn kiện của Trung ương Giáo hội một cách có hiệu quả. Qua đó, các Tỉnh, Thành hội đã phát huy được vai trò kỷ cương lãnh đạo của Trung ương Giáo hội cũng như các Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội theo đúng Hiến chương và nội quy ban, ngành, viện của Giáo hội.

- Do bám sát chương trình hoạt động, luôn luôn quan tâm đến công tác Phật sự và tình hình sinh hoạt tại mỗi địa phương, nên khi có vấn đề bất ổn, Trung ương Giáo hội đã kịp thời cử đại diện về giải quyết, giúp địa phương ổn định tình hình sinh hoạt có hiệu quả tốt như: Bến Tre, Trà Vinh, Cần Thơ, Đồng Tháp, Bình Phước, Bình Thuận, Bạc Liêu, Phú Yên, Tây Ninh ...

- Qua các hoạt động phụng sự đạo pháp trong nước và các cuộc Đại hội, hội thảo quốc tế, tham quan nước ngoài, sự hiểu biết của Tăng, Ni, Phật tử trong nước cũng như uy tín của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong cộng đồng thế giới ngày càng tăng trưởng.

- Trong bất cứ tình huống nào Tăng, Ni, Phật tử cả nước vẫn luôn luôn khẳng định vai trò, vị trí, tiếng nói của Giáo hội Phật giáo Việt Nam là tổ chức duy

nhất, đại diện cho Phật giáo và Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam trong cũng như ngoài nước.

- Do đường lối đổi mới và mở cửa, cũng như chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về tự do tín ngưỡng cũng như sự yểm trợ chân tình của các cơ quan lãnh đạo ở Trung ương và các cấp, Giáo hội đã có thuận duyên để tiếp tục phát triển vững mạnh, trang nghiêm trong lòng dân tộc, theo hướng đi lên của thời đại.

- Mặc dù trong những năm qua, tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến chuyển phức tạp, lại có những âm mưu gây chia rẽ phá hoại sự thống nhất Phật giáo, nhưng với tinh thần bình tĩnh, sáng suốt nhận định, thấy rõ lý nhân quả và hòa hợp đoàn kết, quyết tâm giữ vững sự thống nhất Phật giáo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã khắc phục và vượt qua mọi trở ngại, để Hoàn thành sứ mệnh cao cả là Giáo hội của toàn thể Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam tồn tại trong lòng dân tộc.

b. Về mặt khuyết điểm

Bên cạnh những ưu điểm đã đề cập, trong quá trình hoạt động 5 năm qua, Giáo hội Phật giáo Việt Nam tự nhận thấy và rút ra những mặt còn hạn chế, khuyết điểm, tồn tại, nhất định:

- Mặc dù có tăng cường nhân sự của Hội đồng Trị sự, các ban, ngành, viện nhưng việc điều hành quản lý và giải quyết công tác Phật sự còn tương đối chậm. Do đó Giáo hội chưa giải quyết kịp thời một số hiện tượng mất đoàn kết phát sinh và những yêu cầu Phật sự cấp thiết tại một số địa phương, như Phú Yên, Bình Phước, Bến Tre, Cần Thơ, Đồng Tháp, Tây Ninh...

- Về mặt xây dựng tổ chức và cũng cố cơ sở, đến nay có một số nơi như ở Hà Tỉnh, Nghệ An, Quảng Ninh vẫn chưa tiến hành tổ chức Đại hội Phật giáo tỉnh vì còn thiếu nhân sự.

- Một số công tác Phật sự của Giáo hội đã đề ra trong những năm qua đến nay vẫn chưa thực hiện được như việc xin chuyển Tập Văn của Ban Văn hóa Trung ương thành Tạp chí Văn hóa Phật giáo. Chưa biên soạn giáo trình, giáo án giảng dạy thống nhất tại các Trường Phật học trong cả nước, chương trình phát triển văn hóa Phật giáo tại các vùng sâu, vùng xa, vùng cao nguyên và dân tộc ít người vẫn chưa được thực hiện, vì những khó khăn chưa có kinh phí, thiếu nhân sự.

- Giáo hội chưa đặt rõ vấn đề cụ thể hóa, cập nhật hóa các văn kiện của Giáo hội như: Hiến chương, Nội quy các ban, ngành, viện, Tỉnh, Thành hội Phật giáo.

- Do Giáo hội chưa có kế hoạch tạo nguồn kinh tế tài chính lâu dài và dự trữ để hoạt động, nên một số công tác Phật sự trong nhiệm kỳqua bị đình đốn không thực hiện được.

III. KẾT LUẬN

Qua 5 năm hoạt động của nhiệm kỳ IV, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã thành tựu được nhiều Phật sự trọng đại. Có được những thành tựu đó chính là do Giáo hội ta có đường hướng hoạt động đúng đắn, phù hợp với Đạo pháp, Dân tộc trong xu thế phát triển của xã hội và thời đại. Đó là đường hướng "Trưởng dưỡng đạo tâm, tăng cường đạo lực, trang nghiêm Giáo hội", đoàn kết hòa hợp Phật giáo và phát huy truyền thống ngàn đời gắn bó hòa quyện Phật giáo với dân tộc như "sữa hòa trong nước" trên đường tiến lên theo phương châm "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội". Chính trên nền tảng đó, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đề ra và thực hiện thành công Chương trình hoạt động 6 điểm của nhiệm kỳ IV.

Yếu tố cơ bản để thực hiện đường hướng cũng như tạo nên những thành tựu nói trên là do Trung ương Giáo hội, xuyên suốt quá trình lãnh đạo của mình, đã luôn luôn có ý thức vun bồi, bảo vệ sự nghiệp đoàn kết, thống nhất Phật giáo Việt Nam và tôn trọng truyền thống tu học đúng chính pháp.

Giáo hội cũng mạnh dạn nhìn vào thực tế, nhận xét đánh giá đúng đắn những ưu, khuyết điểm và những hạn chế, tồn đọng, khó khăn trong 5 năm qua, để rút kinh nghiệm và tạo cơ sở nhận thức đề ra Chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V. Tất cả Tăng, Ni, Phật tử chúng ta nhất tâm phát huy những kết quả tốt đẹp đã thành tựu, những nội dung tư duy tích cực đã tích lũy, thống nhất ý chí và hành động để phấn đấu Hoàn thành Chương trình hoạt động của Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ V đề ra.

Trong nhiệm kỳ tới, Giáo hội Phật giáo Việt Nam tin tưởng rằng với sức mạnh đồng tâm hiệp lực phục vụ Đạo pháp và Dân tộc của toàn thể Tăng, Ni, Phật tử Việt Nam trong và ngoài nước dưới sự hướng dẫn sáng suốt có kỷ cương của Giáo hội, được sự quan tâm hỗ trợ tận tình và trong sáng của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cũng như các cơ quan ban ngành hữu trách các cấp và nhân dân cả nước, nhất định sự nghiệp hoằng dương chính pháp, lợi lạc quần sinh, phụng sự Tổ quốc và nhân loại của Phật giáo Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng vững chắc, đạt những thành quả to lớn, sâu bền và tốt đẹp hơn nữa.

Với tinh thần đó, chư Tăng, Ni, Phật tử hãy quán triệt tinh thần, nội dung chương trình hoạt động 6 điểm của Giáo hội trong nhiệm kỳ V, ứng dụng hài hòa với tình hình xã hội, đất nước và thế giới có nhiều cơ duyên thuận lợi đồng thời đòi hỏi phải khắc phục không ít khó khăn trên đường đi tới, để công đức tu

học, phụng sự của mỗi người không ngừng tinh tiến, các mặt hoạt động Phật sự của Giáo hội đều Hoàn thành viên mãn, tiếp tục trang nghiêm vững mạnh ngôi nhà chung Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong lòng dân tộc cùng cả nước vững bước tiến vào thế kỷ XXI và những thế kỷ tiếp theo.

Trích theo tài liệu: **Giáo hội Phật giáo Việt Nam từ Đại hội đến Đại hội (1981 - 2012)** - Nhà xuất bản Tôn giáo 2012. Người thực hiện: **Nguyễn Đại Đồng**